TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐƯỜNG** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2017/QĐST - HNGĐ	*Tam Đường, ngày 05 tháng 9 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 33/2017/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 5 năm 2017.

Giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1981

Địa chỉ: Bản H T, thị trấn T Đ, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu

Bị đơn: Chị Đỗ Thị T2, sinh năm: 1987

Địa chỉ: Bản H T, thị trấn T Đ, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào Điều 54; Điều 55, Điều 57; Điều 58;Điều 69; Điều 71; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ nghị quyết 326/2016/ UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự thuận tình ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Xuân T1

Bị đơn: Chị Đỗ Thị T2

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Xuân T1 và chị Đỗ Thị T2 thuận tình ly hôn.

b. Về con chung:

- Chị Đỗ Thị T2 được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Thùy D, sinh ngày 22 tháng 7 năm 2011 cho đến khi trưởng thành đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Anh Nguyễn Xuân T1 không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

- Anh Nguyễn Xuân T1 có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

c. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Xuân T1 và chị Đỗ Thị T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d. Về nợ chung: Anh Nguyễn Xuân T1 và chị Đỗ Thị T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

đ. Về án phí Dân sự sơ thẩm: Án phí DSST là 150.000^{đ}. Anh Nguyễn Xuân T1 và chị Đỗ Thị T2 mỗi người phải chịu 75.000^{đ}. Anh Nguyễn Xuân T1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm cho cả phần của chị Đỗ Thị T2. Anh T1 đã nộp 300.000^{đ} tiền tạm ứng án phí theo biên lai số: AA/2010/0000945, ngày 16 tháng 5 năm 2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tam Đường, nay 150.000^{đ} chuyển thành án phí, anh Nguyễn Xuân T1 được trả lại 150.000^{đ}.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Lai Châu;*
- *VKSND huyện Tam Đường;*
- *THADS huyện Tam Đường;*
- *Các đương sự;*
- *UBND xã Đông Thọ;*
- *Lưu hồ sơ;*